

QUỸ ETF DCVFMVN30
(E1VFN30)

---o0o---

Số: 02.22/NQ-E1VFN30-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

---o0o---

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 04 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2021
QUỸ ETF DCVFMVN30 (E1VFN30) THÔNG QUA BẢNG HÌNH THỨC
LẤY Ý KIẾN BẰNG VĂN BẢN

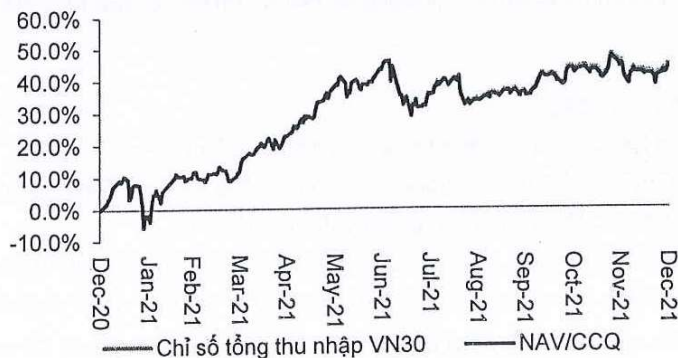
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và có hiệu lực ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Thông tư số 99/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về hoạt động của công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động hiện hành của Quỹ ETF DCVFMVN30;
- Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm tài chính 2021 của Quỹ ETF DCVFMVN30 thông qua theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản ngày 08/04/2022.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Báo cáo kết quả hoạt động của Quỹ năm 2021.

Đại hội nhà đầu tư thống nhất thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Quỹ năm 2021 như sau:

Biểu đồ thể hiện kết quả đầu tư của Quỹ so với chỉ số tham chiếu trong năm 2021



	Giá trị tại ngày 31/12/2021	Lợi tức trung bình năm (%)	
		Năm 2021	Từ khi thành lập (14/8/2014)
Giá trị tài sản ròng/chứng chỉ quỹ	25,803.4	43.7	13.7
Chỉ số VN30 – Chỉ số giá	1,728.1	43.4	12.3
Chỉ số tổng thu nhập VN30	1,535.7	44.5	14.5

- Kết thúc ngày 31/12/2021, giá trị tài sản ròng/chứng chỉ quỹ của Quỹ ETF DCVFMVN30 đạt 25,803.4 đồng, tăng 43.7% so với giá trị đầu năm trong khi chỉ số tổng thu nhập VN30 có mức tăng cùng kỳ 44.5%. Tính từ khi thành lập, quỹ đạt mức tăng trưởng trung bình năm là 13.7% và chỉ số tổng thu nhập VN30 tăng trưởng 14.5% tương ứng.
- Mức sai lệch (Tracking Error) giữa Quỹ và chỉ số tổng thu nhập VN30 ở mức thấp 0.12%. Mức chênh lệch về tăng trưởng của Quỹ và chỉ số tổng thu nhập VN30 là -0.8%.
- Năm 2021 Quỹ ETF DCVFMVN30 đã thực hiện việc cơ cấu danh mục đầu tư 4 lần ở mỗi Quý. Tổng giá trị mua và giá trị bán cho việc tái cơ cấu danh mục trong năm chiếm khoảng 80.0% tổng giá trị danh mục.
- Trong năm 2021, Quỹ ETF DCVFMVN30 huy động ròng được 256 tỷ đồng, trong đó đóng góp phần lớn từ nhà đầu tư nước ngoài. Tổng số chứng chỉ Quỹ tại ngày 31/12/2021 là 423.5 triệu, tăng 5.2 triệu chứng chỉ so với cùng kỳ năm trước.
- Giá trị tài sản ròng của Quỹ cuối năm 2021 đạt 10,927.7 tỷ đồng, tăng 45.5% so với cuối năm 2020. Sự tăng trưởng về giá trị tài sản ròng đến từ việc thị trường chứng khoán tăng mạnh trong nửa đầu năm 2021.

Điều 2: Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán của Quỹ.

Đại hội nhà đầu tư thống nhất thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán của Quỹ.

Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán trên trang thông tin điện tử của Công ty DCVFM www.dragoncapital.com.vn.

Điều 3: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.

Đại hội nhà đầu tư thống nhất thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

Quỹ tái đầu tư lợi nhuận và không phân phối lợi nhuận năm 2021 theo Điều lệ của Quỹ ETF DCVFMVN30:

- Để hạn chế tối đa chi phí phát sinh và không ảnh hưởng đến mức sai lệch so với chỉ số tham chiếu, Quỹ ETF DCVFMVN30 sẽ không phân phối lợi nhuận.
- Toàn bộ lợi nhuận của Quỹ phát sinh trong quá trình hoạt động sẽ được tích lũy tái đầu tư để làm gia tăng giá trị tài sản ròng của Quỹ.

Điều 4: Kế hoạch hoạt động của Quỹ năm 2022.

Đại hội nhà đầu tư thống nhất thông qua Kế hoạch hoạt động của Quỹ năm 2022 như sau:

Để thực hiện mục tiêu của Quỹ ETF DCVFMVN30 là mô phỏng gần nhất có thể về biến động của chỉ số tham chiếu, Quỹ ETF DCVFMVN30 sẽ tiếp tục tập trung những điểm chính như sau:

- Theo dõi và cập nhật diễn biến về giá trị giao dịch, sự kiện doanh nghiệp các cổ phiếu cấu thành nên chỉ số tham chiếu để có những điều chỉnh tỷ trọng danh mục đầu tư bám sát tỷ trọng danh mục chỉ số.
- Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến mức sai lệch giữa Quỹ và chỉ số tham chiếu (nếu có) để có giải pháp quản lý danh mục mô phỏng đạt hiệu quả.
- Nghiên cứu các chiến lược quản lý danh mục hiệu quả khi chỉ số tham chiếu thay đổi định kỳ.

Điều 5: Lựa chọn công ty kiểm toán cho Quỹ năm 2022.

Đại hội nhà đầu tư thống nhất thông qua việc ủy quyền cho Ban Đại Diện Quỹ lựa chọn một trong hai công ty kiểm toán như đã đề xuất để thực hiện kiểm toán cho Quỹ năm 2022.

Quỹ	NAV @	NAV @	tăng/ giảm	Phí Kiểm toán 2021	Đề xuất cho năm 2022	
	31/12/2020	31/12/2021	NAV		(triệu đồng)	
	(tỷ VNĐ)	(tỷ VNĐ)	(%)	(triệu đồng)	PwC	KPMG
E1VFN30	7,512.16	10,927.74	45%	195	236	250
				% thay đổi	21.0%	28.2%

Ghi chú: Phí trên chưa bao gồm VAT.

- Việc lựa chọn công ty kiểm toán cho Quỹ năm 2022 dựa trên:
 - o Mức phí hợp lý.
 - o Tính liên tục của kiểm toán.
 - o Tính chuyên nghiệp cao.
 - o Đáp ứng được các yêu cầu của Quỹ.

Điều 6: Tổng ngân sách hoạt động trong năm 2022 của Ban đại diện quỹ.

Đại hội nhà đầu tư thống nhất thông qua Tổng ngân sách hoạt động trong năm 2022 của Ban đại diện quỹ như sau:

a) Ngân sách thù lao Ban Đại Diện năm 2022:

STT	Loại chi phí	Ngân sách 2022	Thực tế 2021	% tăng/giảm
1	Thù lao	117,000,000	117,000,000	0%

- Thù lao của Ban Đại diện năm 2022 nêu trên dựa trên cơ cấu Ban Đại diện gồm 1 Chủ tịch, 2 thành viên và 1 thư ký như sau:
 - Chủ tịch BDD: 6 triệu đồng/ tháng
 - Thành viên BDD: 3 triệu đồng/ tháng
 - Thư ký BDD: 1 triệu đồng/ tháng
- Trong trường hợp Ban Đại diện tăng số lượng thành viên, chi phí cho thành viên mới sẽ được tính dựa trên mức cấu thành chi phí nêu trên.
- Theo đề xuất của Công ty quản lý quỹ, kể từ tháng sau tháng hoàn tất Đại hội nhà đầu tư năm tài chính 2021 của Quỹ (dự kiến là tháng 4/2022) trở đi, thành viên hoặc thư ký của Ban Đại Diện là nhân viên của Công ty quản lý quỹ sẽ không nhận thù lao.
- Mặc dù mức thù lao của Ban Đại Diện 2022 tăng so với 2021 nhưng ngân sách thù lao Ban Đại Diện 2022 không thay đổi so với thực tế 2021 là do 1 thành viên và thư ký Ban Đại Diện là nhân viên của DCVFM nên Quỹ không phải trả thù lao từ tháng 5/2022 trở đi.
- Trường hợp Quỹ hoàn tất Đại hội nhà đầu tư năm tài chính 2021 trễ hơn hoặc sớm hơn tháng 4 năm 2022, thì ngân sách thù lao Ban Đại Diện 2022 sẽ được điều chỉnh tương ứng.

b) Ngân sách chi phí liên quan đến các cuộc họp Ban Đại Diện năm 2022:

Năm 2022 Ban Đại Diện chủ yếu sẽ họp trực tuyến nên chi phí liên quan đến họp Ban Đại Diện sẽ không đáng kể. Do đó Công ty quản lý quỹ không đề xuất chi tiết ngân sách chi phí hoạt động liên quan đến các cuộc họp Ban Đại Diện Quỹ. Chi phí liên quan đến các cuộc họp Ban Đại Diện Quỹ (nếu có) sẽ được ghi nhận vào báo cáo Giá trị tài sản ròng của Quỹ theo số thực tế phát sinh. Chi phí thực tế liên quan đến các cuộc họp của Ban Đại Diện Quỹ năm 2022 sẽ được Công ty quản lý quỹ báo cáo cho Ban Đại Diện Quỹ tại cuộc họp Quý 4 hàng năm và báo cáo cho Đại Hội Nhà Đầu tư của năm gần nhất.

Điều 7: Điều chỉnh, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ.

Đại hội nhà đầu tư thống nhất thông qua điều chỉnh, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ như sau:

1.1. Sửa đổi Mục căn cứ pháp lý: cập nhật văn bản pháp luật.

"1. CĂN CỨ PHÁP LÝ

...

- ~~Thông tư 127/2018/TT-BTC ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định về giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại Sở giao dịch chứng khoán và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành~~
- Thông tư 101/2021/TT-BTC ngày 17 tháng 11 năm 2021 do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành quy định về giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại Sở giao dịch chứng khoán và Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2022;
- ~~Thông tư số 128/2018/TT-BTC ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại các tổ chức kinh doanh chứng khoán, ngân hàng thương mại tham gia vào thị trường chứng khoán;~~
- Thông tư 102/2021/TT-BTC ngày 17 tháng 11 năm 2021 do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành quy định về giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại các tổ chức kinh doanh chứng khoán, ngân hàng thương mại tham gia vào thị trường chứng khoán Việt Nam, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2022;
- ~~Thông tư 125/2014/TT-BTC ngày 05 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn kế toán áp dụng đối với Công ty quản lý quỹ;~~
- ~~Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18 tháng 08 năm 2015 của Bộ Tài Chính hướng dẫn hoạt động của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam;~~
- ~~Thông tư số 197/2015/TT-BTC ngày 03 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tài chính ban hành Quy định về hành nghề chứng khoán;~~

..."

1.2. Sửa đổi Mục Các định nghĩa: điều chỉnh phù hợp quy định pháp luật hiện hành.

"2. Các định nghĩa

...	
"Ngân hàng giám sát và lưu ký"	(Sau đây gọi tắt là Ngân hàng giám sát) là Ngân hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam), là Ngân Hàng 100% vốn nước ngoài, thành lập theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo Luật các tổ chức tín dụng cấp ngày 08/9/2008 và được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 08/ UBCK -GCN- UBCK do UBCKNN cấp ngày 07/05/2015, thực hiện các nghiệp vụ: bảo quản, lưu ký các chứng khoán, các hợp đồng kinh tế, các chứng từ có liên quan đến tài sản của Quỹ, đồng thời giám sát hoạt động của Quỹ. Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng giám sát được quy định tại Chương VII của Điều lệ này.
"Danh mục chứng khoán cơ cấu"	Là danh mục bao gồm các chứng khoán cơ cấu được thiết kế nhằm mô phỏng biến động của chỉ số tham chiếu và được Công ty quản lý quỹ DCVFM chấp nhận trong giao dịch hoán đổi lấy lô chứng chỉ Quỹ ETF DCVFMVN30.

	<p>Danh mục chứng khoán cơ cấu trong giao dịch hoán đổi phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:</p> <p>a) Bao gồm tối thiểu 50% số chứng khoán cơ sở hình thành chỉ số VN30-TRI (danh mục chứng khoán của chỉ số tham chiếu).</p> <p>b) Giá trị danh mục chứng khoán cơ cấu không thấp hơn 95% giá trị của danh mục chứng khoán tương ứng của chỉ số VN30-TRI.</p>
"Giá phát hành lần đầu"	<p>...</p> <p>Giá phát hành lần đầu bằng tổng mệnh giá của một lô chứng chỉ quỹ (trong đợt chào bán lần đầu ra công chúng) cộng thêm giá dịch vụ phát hành quy định tại khoản 9 10 Điều 16 của Điều lệ này.</p>
...	
"Giá dịch vụ phát hành"	<p>...</p> <p>Giá dịch vụ này được thu khi thực hiện giao dịch và được tính theo tỷ lệ phần trăm trên giá trị giao dịch của các lô chứng chỉ quỹ. Giá dịch vụ phát hành này sẽ được quy định tại khoản 9 10 Điều 16 của Điều lệ này.</p>
"Giá dịch vụ mua lại"	<p>...</p> <p>Giá dịch vụ này được tính theo tỷ lệ phần trăm trên giá trị giao dịch của các lô chứng chỉ quỹ. Giá dịch vụ mua lại này sẽ được quy định tại khoản 9 10 Điều 16 của Điều lệ này.</p>
...	
"Thời điểm đóng sổ lệnh"	<p>Là thời điểm cuối cùng mà Đại lý phân phối, Thành viên lập quỹ nhận lệnh giao dịch hoán đổi từ nhà đầu tư để thực hiện trong ngày giao dịch hoán đổi. Thời điểm đóng sổ lệnh không được muộn quá thời điểm đóng cửa thị trường trong ngày giao dịch hoán đổi của Sở giao dịch chứng khoán TP. HCM và được quy định cụ thể trong Bản cáo bạch. <u>Thời điểm đóng sổ lệnh là 14 giờ 44 phút tại ngày giao dịch hoán đổi (ngày T). Đây là thời điểm cuối cùng mà thành viên lập quỹ, đại lý phân phối nhận lệnh giao dịch hoán đổi của nhà đầu tư để thực hiện trong ngày giao dịch hoán đổi.</u> Trong trường hợp có thay đổi thời điểm đóng sổ lệnh Công ty quản lý quỹ sẽ thông báo trước trên trang thông tin điện tử và cập nhật vào Bản cáo bạch.</p>

1.3. Sửa đổi, bổ sung Điều 1. Tên và địa chỉ liên hệ: cập nhật thông tin quỹ.

"Điều 1. Tên và địa chỉ liên hệ

Tên Quỹ đại chúng: **Quỹ ETF DCVFMVN30**
 Tên tiếng Anh: **DCVFMVN30 ETF**
 Địa chỉ liên hệ: **Phòng 1701-04, Tầng 17_15,** Tòa nhà Mê Linh Point, 02
 Ngô Đức Kế, **Phường Bến Nghé**, Quận 1, TP. HCM
 Điện thoại: (84 - 28) 3825 1488
 Fax: (84 - 28) 3825 1489
 Website: **www.dcvfm.com.vn** **www.dragoncapital.com.vn**

1.4. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 4. Tổng vốn huy động và số lượng chứng chỉ Quỹ ETF DCVFMVN30 chào bán lần đầu: điều chỉnh phù hợp quy định pháp luật hiện hành.

"Điều 4. Tổng vốn huy động và số lượng chứng chỉ Quỹ ETF DCVFMVN30 chào bán lần đầu

...

3. Việc tham gia góp vốn thành lập Quỹ ETF DCVFMVN30 của các Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư được thực hiện bằng danh mục chứng khoán cơ cấu. ~~Việc góp vốn bằng tiền chỉ được thực hiện trong một số trường hợp quy định tại Thông tư 98/2020/TT-BTC.~~ Danh mục chứng khoán cơ cấu và số lượng các lô chứng chỉ quỹ ETF DCVFMVN30 phân phối cho Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư được xác định trên cơ sở chỉ số tham chiếu của ngày cuối cùng của giai đoạn đăng ký góp vốn. Cơ chế, hình thức thanh toán, nguyên tắc xác định số lượng chứng chỉ quỹ phân phối cho nhà đầu tư trên cơ sở vốn góp bằng danh mục chứng khoán cơ cấu, thủ tục điều kiện thanh toán bổ sung bằng tiền được quy định chi tiết trong Bản cáo bạch.

..."

1.5. Sửa đổi, bổ sung Điều 6. Công ty quản lý quỹ: cập nhật thông tin công ty quản lý quỹ.

"Điều 6. Công ty quản lý quỹ

...

- **DCVFM30** Công ty quản lý quỹ DCVFM có trụ sở chính tại: **Phòng 1701-04, Tầng 17-15, Tòa nhà Mê Linh Point, 02 Ngõ Đức Kế, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. HCM.**

Điện thoại: (84-28) - 3825 1488 Fax: (84-28) - 3825 1489

Website: www.devfm.com.vn www.dragoncapital.com.vn

Và chi nhánh tại:

Phòng 903, Tầng 9, Tòa nhà BIDV, 194 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam. Tầng 24, Tháp 1, Tòa nhà Capital Place, 29 Liễu Giai, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam.

..."

1.6. Sửa đổi, bổ sung Điều 7. Ngân hàng giám sát: Cập nhật thông tin của ngân hàng giám sát

"Điều 7. Ngân hàng giám sát

Ngân hàng TNHH Một thành viên Standard Chartered (Việt Nam) ~~là là một ngân hàng thương mại, là Ngân hàng 100% vốn nước ngoài,~~ được thành lập ~~hợp pháp theo pháp luật Việt Nam,~~ theo Giấy phép thành lập-Giấy Phép Thành Lập và Hoạt Động số 236/GP-NHNN do Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam cấp ngày 8 tháng 9 năm 2008 (~~và các bản như được~~ sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế vào từng thời điểm) và được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 08/**UBCK-GCNGCN-UBCK** do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 07/05/2015, cung cấp những dịch vụ như sau cho những quỹ đầu tư chứng khoán thành lập tại Việt Nam: dịch vụ lưu ký, dịch vụ quản trị quỹ, dịch vụ ngân hàng giám sát và những dịch vụ khác có liên quan đến lưu ký.

..."

1.7. Sửa đổi, bổ sung Khoản 3 Điều 9. Chiến lược đầu tư: điều chỉnh phù hợp quy định pháp luật hiện hành.

"Điều 9. Chiến lược đầu tư

...

- 3. Danh mục được đầu tư của Quỹ ETF DCVFMVN30 bao gồm các chứng khoán trong danh mục của chỉ số tham chiếu chứng khoán cơ cấu của chỉ số tham chiếu và các loại tài sản sau đây:
 - a. Cổ phiếu niêm yết và giao dịch tại các Sở giao dịch chứng khoán của Việt Nam;

a. Tiền gửi tại các ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật về ngân hàng. Công ty quản lý quỹ chỉ được gửi tiền và đầu tư vào công cụ thị trường tiền tệ bao gồm giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng theo quy định của pháp luật tại các tổ chức tín dụng đã được Ban đại diện quỹ phê duyệt;

b. Công cụ thị trường tiền tệ bao gồm giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng theo quy định của pháp luật;

c. Công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương;

b,d.Cổ phiếu niêm yết, cổ phiếu đăng ký giao dịch, trái phiếu niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán, chứng chỉ quỹ đại chúng;

c,e. Chứng khoán phái sinh niêm yết và giao dịch tại các Sở giao dịch chứng khoán của Việt Nam. **Việc đầu tư vào chứng khoán phái sinh chỉ nhằm mục đích nhằm mục tiêu phòng ngừa rủi ro cho chứng khoán cơ sở mà quỹ đang nắm giữ** và giảm thiểu mức sai lệch so với chỉ số tham chiếu;

f. Quyền phát sinh gắn liền với chứng khoán mà quỹ đang nắm giữ.”

1.8. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 10. Hạn chế đầu tư: *điều chỉnh phù hợp quy định pháp luật hiện hành.*

“Điều 10. Hạn chế đầu tư

...

2. Cơ cấu danh mục đầu tư của Quỹ ETF DCVFMVN30 phải phù hợp với các quy định tại Điều lệ quỹ và đảm bảo:

a. Không đầu tư **vào chứng khoán của một tổ chức phát hành quá vào quá** mười phần trăm (10%) tổng giá trị chứng khoán đang lưu hành của **một tổ chức phát hành đó, ngoại** trừ công cụ nợ của Chính phủ;

b. Không đầu tư quá hai mươi phần trăm (20%) tổng giá trị tài sản của quỹ vào chứng khoán đang lưu hành và các tài sản **(nếu có)** quy định tại điểm a, b khoản 3 Điều 9 Điều lệ quỹ của một tổ chức phát hành, **ngoại** trừ công cụ nợ của Chính phủ;

c. Trừ trường hợp **đó** là chứng khoán cơ cấu nằm trong danh mục chỉ số tham chiếu, không **được** đầu tư quá ba mươi phần trăm (30%) tổng giá trị tài sản của quỹ vào các tài sản quy định tại điểm a, b, **d và e e** khoản 3, Điều 9, Điều lệ quỹ, phát hành bởi các công ty trong cùng một nhóm công ty có quan hệ sở hữu với nhau thuộc các trường hợp sau đây: công ty mẹ, công ty con; các công ty sở hữu trên 35% cổ phần, phần vốn góp của nhau; nhóm công ty con có cùng một công ty mẹ;

...”

1.9. Sửa đổi, bổ sung Điều 16. Giao dịch hoán đổi danh mục chứng khoán cơ cấu lấy lô chứng chỉ Quỹ ETF DCVFMVN30 và ngược lại (giao dịch sơ cấp): *điều chỉnh phù hợp quy định pháp luật hiện hành.*

“Điều 16. Giao dịch hoán đổi danh mục chứng khoán cơ cấu lấy lô chứng chỉ Quỹ ETF DCVFMVN30 và ngược lại (giao dịch sơ cấp)

1. Việc hoán đổi danh mục chứng khoán cơ cấu lấy các lô chứng chỉ Quỹ ETF DCVFMVN30 **và ngược lại** áp dụng cho Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư thực hiện theo nguyên tắc sau:

...

c. Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư được thực hiện giao dịch hoán đổi bổ sung bằng tiền trong những trường hợp sau đây:

• Phát sinh chênh lệch giữa giá trị danh mục chứng khoán cơ cấu và giá giao dịch hoán đổi của lô chứng chỉ quỹ ETF DCVFMVN30;

• Những mã chứng khoán nằm trong danh mục chứng khoán cơ cấu mà Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư sở hữu từ 25% trở lên số cổ phiếu đang lưu hành của một tổ chức hoặc Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư sở hữu cổ phiếu phát hành bởi chính Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư mà Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư đó chưa thực hiện thủ tục chào mua công khai hoặc giao dịch cổ phiếu quỹ theo quy định của pháp luật liên quan. Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư thực hiện thông báo các mã chứng khoán hoán đổi bổ sung bằng tiền cho Công ty quản lý quỹ, tự chịu trách nhiệm và thực hiện giải trình khi có yêu cầu từ phía cơ quan quản lý và công ty quản lý quỹ. Phương thức đăng ký, thực hiện sẽ được quy định cụ thể trong Bản cáo bạch; Phương thức, thủ tục điều kiện thanh toán bổ sung bằng tiền cũng như phương thức, thủ tục quyết toán với Thành viên lập quỹ và nhà đầu tư khi Quỹ thực hiện mua ~~hệ~~ chứng khoán bị hạn chế từ lệnh hoán đổi nêu trên này được quy định chi tiết trong Bản cáo bạch.

...

e. ...

Ngày giao dịch hoán đổi có thể bị tạm ngừng theo quy định tại khoản 5-6, 7, 8 và 9 của Điều này.

g. Chứng khoán cơ cấu/chứng chỉ quỹ ETF DCVFMVN30 thực hiện giao dịch hoán đổi

...

- Chứng khoán cơ cấu/chứng chỉ Quỹ ETF DCVFMVN30 thực hiện giao dịch hoán đổi có thể lấy từ các nguồn sau:

o Đối với Thành viên lập quỹ:

✓ Các chứng khoán cơ cấu/chứng chỉ Quỹ ETF DCVFMVN30 đang sẵn có trên tài khoản lưu ký của Thành viên lập quỹ tại ngày thực hiện giao dịch hoán đổi và chứng khoán chờ thanh toán từ các lệnh mua đã khớp trước ngày giao dịch hoán đổi.

✓ Các chứng khoán cơ cấu/chứng chỉ Quỹ ETF DCVFMVN30 Thành viên lập quỹ đi vay qua hệ thống vay và cho vay của VSD với mục đích thực hiện giao dịch hoán đổi đang nằm trên tài khoản tạm giữ.

o Đối với nhà đầu tư:

✓ Các chứng khoán cơ cấu/chứng chỉ Quỹ ETF DCVFMVN30 đang sẵn có trên tài khoản lưu ký của nhà đầu tư tại ngày thực hiện giao dịch hoán đổi.

...

2. Quy trình thực hiện giao dịch hoán đổi:

...

e. Sau khi tiếp nhận lệnh của Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư, VSD có trách nhiệm kiểm tra khả năng thực hiện được lệnh của khách hàng bảo đảm đáp ứng quy định tại điểm g h và i khoản 1 Điều này, xác nhận và thực hiện lệnh giao dịch của Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư theo các quy định tại khoản này và hướng dẫn của VSD.

3. Danh mục chứng khoán cơ cấu là phương tiện thanh toán chủ yếu trong giao dịch hoán đổi giữa Quỹ ETF DCVFMVN30 và Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư trừ trường hợp:

...

b. Khi hoán đổi các lô chứng chỉ Quỹ ETF DCVFMVN30 lấy danh mục chứng khoán cơ cấu, giá trị các lô chứng chỉ Quỹ ETF DCVFMVN30 mà Công ty quản lý quỹ tiếp nhận từ Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư nhiều hơn giá trị danh mục chứng khoán cơ cấu. Phần chênh lệch này được Công ty quản lý quỹ, ~~Ngân hàng giám sát~~ thanh toán bằng tiền cho Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư được quy định theo quy định chi tiết trong Bản cáo bạch.

c. Trường hợp trong danh mục chứng khoán cơ cấu có những mã chứng khoán cơ cấu mà Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư bị hạn chế đầu tư hoặc Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư sở hữu từ 25% trở lên số cổ phiếu đang lưu hành của một tổ chức chức hoặc Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư sở hữu cổ phiếu phát hành bởi chính Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư mà Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư đó chưa thực hiện thủ tục giao dịch cổ phiếu quỹ hoặc chào mua công khai theo quy định của pháp luật liên quan, khi đó Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư được thanh toán bổ sung bằng tiền vào tài khoản của Quỹ ETF DCVFMVN30 và ngược lại, được quy định chi tiết trong Bản cáo bạch.

4. Trường hợp Quỹ ETF DCVFMVN30 tiếp nhận các lô chứng chỉ quỹ của Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư và hoàn trả danh mục chứng khoán cơ cấu cho Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư, mà Quỹ ETF DCVFMVN30 không đủ số lượng chứng khoán của 1 mã chứng khoán cơ cấu nào đó hoặc không sở hữu mã chứng khoán cơ cấu nào đó để hoàn trả cho Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư thì việc hoàn trả này sẽ được thực hiện như quy định tại Bản cáo bạch.

5. Trường hợp Quỹ ETF DCVFMVN30 tiếp nhận các lô chứng chỉ quỹ ETF DCVFMVN30 của Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư và hoàn trả danh mục chứng khoán cơ cấu cho Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư dẫn tới tỷ lệ sở hữu đối với chứng khoán cơ cấu vượt quá hạn mức tối đa theo quy định của pháp luật (tính tại thời điểm 16 giờ ngày làm việc thứ nhất kể từ ngày giao dịch hoán đổi hoàn thành hoán đổi tại VSD (ngày T+1)), hoặc dẫn tới Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư đó sở hữu từ 25% trở lên số cổ phiếu đang lưu hành của một tổ chức, hoặc Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư sở hữu cổ phiếu phát hành bởi chính Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư đó, thì VSD sẽ có trách nhiệm thông báo cho Công ty quản lý quỹ DCVFM và yêu cầu Công ty quản lý quỹ DCVFM, Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư thực hiện:

...

b. ...

Trong quá trình Công ty quản lý quỹ DCVFM thực hiện bán các chứng khoán cơ cấu vượt quá tỷ lệ nêu ở mục này nếu số chứng khoán này được hưởng cổ tức hoặc quyền mua thì Công ty quản lý quỹ DCVFM thực hiện như sau:

- Đối với cổ tức bằng tiền thì Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư sẽ được thanh toán bằng tiền sau khi Quỹ ETF nhận được khoản tiền cổ tức này. ~~Ngoại trừ trường hợp công ty quản lý quỹ DCVFM xét thấy số tiền thanh toán trước này không ảnh hưởng đến hoạt động của Quỹ thì sẽ ứng tiền thanh toán trước và nhận lại sau.~~

- Đối với cổ tức bằng cổ phiếu, cổ phiếu thường thì Công ty quản lý quỹ DCVFM sẽ thanh toán bằng tiền sau khi nhận số lượng cổ phiếu đó và thực hiện bán thành công. ~~Trong một số trường hợp đặc biệt, Công ty quản lý quỹ DCVFM sẽ thực hiện thanh toán cho nhà đầu tư cổ tức bằng cổ phiếu, cổ phiếu thường theo quy định tại Bản Cáo Bạch.~~

- Đối với quyền mua thì Công ty quản lý quỹ DCVFM sẽ thực hiện bán quyền mua nếu được, trong trường hợp không bán được quyền mua trước thời hạn thực hiện quyền hạn nộp tiền thì Công ty quản lý quỹ DCVFM sẽ sử dụng tiền từ việc bán số chứng khoán đó để thực hiện quyền mua với điều kiện giá thực hiện nhỏ hơn giá đóng cửa thị trường tại ngày giao dịch thực hiện quyền đầu tiên trong thời gian đăng ký đặt mua và nộp tiền theo thông báo của tổ chức phát hành (trường hợp trong thời gian đăng ký đặt mua và nộp tiền thực hiện quyền mà chứng khoán đó không có giao dịch trên thị trường thì lấy giá đóng cửa của ngày giao dịch gần nhất trước đó để so sánh với giá thực hiện quyền và đảm bảo điều kiện giá thực hiện quyền nhỏ hơn giá đóng cửa ngày gần nhất trước đó), sau khi cổ phiếu thực hiện bằng quyền mua về tài khoản quỹ thì quỹ sẽ thực hiện bán số cổ phiếu này và thanh toán tiền cho Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư. Trường hợp nhà

đầu tư, thành viên lập quỹ gửi yêu cầu từ chối thực hiện quyền thì Công ty quản lý quỹ DCVFM sẽ thực hiện quyết toán ngay theo số lượng chứng khoán thực bán mà không chờ đến ngày thực hiện quyền và phần quyền mua đã được nhà đầu tư, thành viên lập quỹ từ chối thực hiện sẽ thuộc về Quỹ và do Quỹ quyết định.

Những khoản thanh toán liên quan đến việc hưởng cổ tức hoặc quyền nêu trên sẽ được thực hiện sau 2 (hai) ngày làm việc kể từ ngày Quỹ ETF DCVFMVN30 nhận tiền hoặc **thực hiện hoàn tất** việc bán thành công các cổ tức hoặc quyền này. **Khoản thanh toán cho Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư là giá trị giao dịch, sau khi khấu trừ thuế, chi phí giao dịch theo quy định của pháp luật liên quan.**

Trên cơ sở thông báo của VSD, công ty quản lý quỹ DCVFM, tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan sẽ thực hiện tính toán và phân bổ số tiền hoàn lại cho Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư theo nguyên tắc ưu tiên thời gian (FIFO) **đối với các giao dịch ở các kỳ hoán đổi khác nhau**, tiếp theo là tỷ lệ **đối với các giao dịch ở cùng kỳ hoán đổi** trên cơ sở khả năng thanh toán hiện có của Quỹ cũng như số tiền thu được từ việc bán chứng khoán thông qua giao dịch khớp lệnh. Ngay khi phát sinh, số lượng chứng khoán này sẽ được hạch toán theo dõi riêng. **Ngân hàng giám sát Công ty quản lý quỹ DCVFM** sẽ thực hiện việc thanh toán cho Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư theo kết quả tính toán và phân bổ của **Công ty quản lý quỹ DCVFM và có sự giám sát của ngân hàng giám sát tổ chức cung cấp dịch vụ quản trị quỹ.**

6. Công ty quản lý có quyền tạm ngừng nhận, thực hiện các lệnh giao dịch hoán đổi lấy các lô chứng chỉ Quỹ ETF DCVFMVN30 từ Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư do một trong các trường hợp sau:
 - a. Sở giao dịch chứng khoán thay đổi cơ cấu danh mục chỉ số tham chiếu;
 - b. **Tổ chức phát hành của loại chứng khoán chiếm một tỷ trọng nhất định có trong danh mục đầu tư của quỹ DCVFMVN30 đã được quy định tại Điều lệ quỹ và được công bố tại Bản cáo bạch bị phá sản, giải thể; hoặc chứng khoán chiếm một tỷ trọng nhất định trong danh mục đầu tư của quỹ ETF DCVFMVN30 đã được quy định tại Điều lệ quỹ và công bố tại Bản cáo bạch bị tạm ngừng giao dịch, hủy niêm yết; hoặc danh mục chứng khoán cơ cấu, giá trị tài sản ròng của quỹ ETF DCVFMVN30 không thể xác định được tại ngày giao dịch liền trước ngày giao dịch hoán đổi do Sở giao dịch chứng khoán quyết định đình chỉ giao dịch chứng khoán trong danh mục đầu tư của quỹ** Tổ chức phát hành chứng khoán có trong danh mục đầu tư của Quỹ ETF DCVFMVN30 bị phá sản, giải thể, bị tạm ngừng giao dịch, hủy niêm yết; hoặc danh mục chứng khoán cơ cấu, giá trị tài sản ròng của Quỹ ETF DCVFMVN30 không thể xác định được tại ngày giao dịch liền trước ngày giao dịch hoán đổi do Sở giao dịch chứng khoán quyết định đình chỉ giao dịch chứng khoán trong danh mục đầu tư của quỹ;
 - ...
 - e. Các trường hợp khác phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ này **hoặc UBCKNN xét thấy là cần thiết.**
7. Trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ, kể từ khi xảy ra một trong các sự kiện quy định tại khoản 5 6 Điều này, Công ty quản lý quỹ phải báo cáo Ủy ban chứng khoán nhà nước đồng thời công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của Sở giao dịch chứng khoán. Công ty quản lý quỹ, Thành viên lập quỹ, Đại lý phân phối phải nói lại việc tiếp nhận và thực hiện lệnh hoán đổi danh mục cho nhà đầu tư ngay sau khi các sự kiện này chấm dứt.
8. Thời hạn tạm ngừng giao dịch hoán đổi không được kéo dài quá ba mươi (30) ngày, kể từ ngày giao dịch hoán đổi gần nhất. Trường hợp tạm ngừng giao dịch hoán đổi do nguyên nhân quy định tại điểm a, b khoản 5 6 Điều 16 của Điều lệ này, thời hạn tạm ngừng không quá ba (03) ngày làm việc trước và sau khi kết thúc các sự kiện đó, theo thông báo của Công ty quản lý quỹ DCVFM.

9. Trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày kết thúc thời hạn tạm ngừng giao dịch chứng chỉ quỹ theo quy định tại khoản 8 7 Điều này mà các nguyên nhân dẫn tới tình trạng tạm ngừng hoạt động chưa được khắc phục, Công ty quản lý quỹ phải tổ chức họp Đại hội nhà đầu tư bất thường về việc giải thể quỹ, hoặc tiếp tục kéo dài thời hạn tạm ngừng giao dịch chứng chỉ quỹ. Trong thời hạn triệu tập Đại hội nhà đầu tư, nếu các nguyên nhân dẫn tới việc tạm ngừng giao dịch chứng chỉ quỹ chấm dứt, Công ty quản lý quỹ được hủy bỏ việc triệu tập Đại hội nhà đầu tư.

..."

1.10. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 18. Giá phát hành lần đầu và giá giao dịch hoán đổi: Điều chỉnh phù hợp quy định pháp luật hiện hành

"Điều 18. Giá phát hành lần đầu và giá giao dịch hoán đổi

1. ... Giá phát hành lần đầu bằng tổng mệnh giá của một lô chứng chỉ quỹ (trong đợt chào bán lần đầu ra công chúng) cộng thêm giá dịch vụ phát hành quy định tại khoản 9 10 Điều 16 của Điều lệ này.

..."

1.11. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 21. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội nhà đầu tư: Điều chỉnh phù hợp quy định pháp luật hiện hành

"Điều 21. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội nhà đầu tư:

...

3. Quyết định chỉnh sửa, bổ sung Điều lệ Quỹ, ~~trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 61 của Điều lệ này;~~

4. Phương án phân phối lợi tức.

..."

1.12. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 22. Điều kiện, thể thức tiến hành họp Đại hội nhà đầu tư: Điều chỉnh phù hợp quy định pháp luật hiện hành

"Điều 22. Điều kiện, thể thức tiến hành họp Đại hội nhà đầu tư

...

- ~~3. Đại hội nhà đầu tư thông qua Nghị quyết thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.~~

1.13. Sửa đổi, bổ sung khoản 3, khoản 4 và khoản 9 Điều 23. Thông qua quyết định của Đại hội nhà đầu tư: Điều chỉnh phù hợp quy định pháp luật hiện hành

"Điều 23. Thông qua quyết định của Đại hội nhà đầu tư

...

3. Trừ trường hợp quy định tại khoản 4-5 Điều này, quyết định tại cuộc họp của đại hội nhà đầu tư được thông qua khi được số nhà đầu tư đại diện cho trên năm mươi phần trăm (50%) số phiếu biểu quyết của tất cả nhà đầu tư dự họp tán thành.

4. Công ty quản lý quỹ được lấy ý kiến nhà đầu tư bằng văn bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều này. ~~Nguyên tắc, nội dung, trình tự, thủ tục lấy ý kiến nhà đầu tư bằng văn bản phải được quy định rõ tại Điều lệ quỹ, phù hợp với quy định pháp luật về doanh nghiệp.~~ Trong trường hợp này, công ty quản lý quỹ phải tuân thủ thời hạn gửi phiếu và tài liệu họp cho nhà đầu tư như trường hợp mời họp Đại hội nhà đầu tư. Nguyên tắc, nội dung, trình tự, thủ tục lấy ý kiến nhà đầu tư bằng văn bản:

- (i) Công ty quản lý quỹ có quyền lấy ý kiến Nhà đầu tư bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội nhà đầu tư;

11/11/2023 14:11

(ii) Công ty quản lý quỹ có trách nhiệm chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội nhà đầu tư;

(iii) Phiếu lấy ý kiến phải bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên, địa chỉ, thông tin giấy phép của Quỹ;

- Thông tin của nhà đầu tư, tổng số chứng chỉ quỹ đang nắm giữ và số phiếu biểu quyết của nhà đầu tư;

- Vấn đề cần lấy ý kiến và ý kiến trả lời tương ứng theo thứ tự tán thành, không tán thành và không có ý kiến;

- Thời hạn cuối cùng phải gửi phiếu lấy ý kiến về Công ty quản lý quỹ;

- Họ, tên, chữ ký của người đại diện theo pháp luật của Công ty quản lý quỹ và Chủ tịch Ban đại diện quỹ.

(iv) Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty quản lý quỹ theo một trong các hình thức sau: gửi bằng chuyển phát, fax, thư điện tử (đính kèm bản scan phiếu lấy ý kiến có chữ ký của Nhà đầu tư). Phiếu lấy ý kiến gửi bằng chuyển phát phải được đựng trong phong bì dán kín. Phiếu lấy ý kiến gửi bằng thư điện tử hoặc fax phải được bảo mật cho đến khi kiểm phiếu. Trong trường hợp gửi phiếu lấy ý kiến bằng thư điện tử thì Công ty quản lý quỹ phải ghi rõ địa chỉ thư điện tử nhận phiếu lấy ý kiến, và nhà đầu tư phải gửi bằng thư điện tử đã đăng ký tại Sở đăng ký nhà đầu tư.

(v) Phiếu lấy ý kiến có nội dung đầy đủ, có chữ ký của nhà đầu tư là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của nhà đầu tư là tổ chức và được gửi về Công ty quản lý quỹ trong thời hạn quy định được coi là hợp lệ.

(vi) Công ty quản lý quỹ thành lập ban kiểm phiếu, tổ chức việc kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu và thông báo kết quả kiểm phiếu, nghị quyết, quyết định được thông qua đến các nhà đầu tư trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn mà nhà đầu tư phải gửi ý kiến về Công ty quản lý quỹ. Biên bản kiểm phiếu có giá trị tương đương biên bản họp Đại hội nhà đầu tư và phải bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên, địa chỉ, thông tin giấy phép của Quỹ;

- Tổng số phiếu lấy ý kiến hợp lệ, không hợp lệ, không nhận được; tổng số phiếu lấy ý kiến hợp lệ tán thành, không tán thành, không có ý kiến đối với từng vấn đề biểu quyết;

- Nghị quyết, quyết định được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết tương ứng;

- Họ, tên, chữ ký của trưởng ban kiểm phiếu, chủ tịch Ban đại diện quỹ hoặc người được chủ tịch Ban đại diện quỹ ủy quyền và người đại diện theo pháp luật của Công ty quản lý quỹ hoặc người được người đại diện theo pháp luật của Công ty quản lý quỹ ủy quyền.

(vii) Ban kiểm phiếu, thành viên Ban đại diện quỹ chịu trách nhiệm liên đới về tính đầy đủ, chính xác, trung thực của nội dung biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

(viii) Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trên cổng thông tin của Công ty quản lý quỹ và UBCKNN trong vòng hai mươi bốn giờ kể từ khi kết thúc kiểm phiếu.

Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết, quyết định được thông qua và các tài liệu khác có liên quan phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty quản lý quỹ.

Trường hợp lấy ý kiến dưới hình thức bằng văn bản, quyết định của Đại hội Nhà đầu tư được thông qua nếu được số nhà đầu tư đại diện cho trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số đơn vị quỹ của các nhà đầu tư biểu quyết tán thành.

...

9. Phần đối quyết định của Đại hội nhà đầu tư

a) Nhà đầu tư quỹ ETF phản đối quyết định đã được thông qua bởi Đại hội nhà đầu tư về việc các thay đổi cơ bản trong chính sách đầu tư, mục tiêu đầu tư của quỹ; tăng mức giá dịch vụ trả cho Công ty quản lý quỹ, Ngân hàng giám sát; thay đổi Công ty quản lý quỹ, Ngân hàng giám sát; chia, tách, sáp nhập, hợp nhất quỹ; giải thể quỹ; có quyền yêu cầu Công ty quản lý quỹ mua lại chứng chỉ quỹ của mình hoặc chuyển đổi sang quỹ khác cùng loại hình của công ty quản lý quỹ. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ liên lạc của nhà đầu tư, số lượng đơn vị quỹ, lý do yêu cầu mua lại hoặc đề nghị chuyển đổi sang quỹ khác của công ty quản lý quỹ. Yêu cầu phải được nhà đầu tư gửi tới trụ sở chính của công ty quản lý quỹ, đại lý **ký danh phân phối** trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày Đại hội nhà đầu tư thông qua quyết định về các vấn đề nêu trên

....”

1.14. Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 5 Điều 24. Ban đại diện Quỹ: *Điều chỉnh phù hợp với quy định pháp luật hiện hành*

“Điều 24. Ban đại diện Quỹ

...

2. Ban đại diện quỹ ETF DCVFMVN30 có từ ba (03) đến năm (05) thành viên, trong đó có ít nhất hai phần ba (2/3) số thành viên Ban đại diện quỹ là thành viên độc lập (không phải là người có liên quan) của Công ty quản lý quỹ, Ngân hàng giám sát **hoặc đại diện theo ủy quyền của các tổ chức này.** Việc đề cử, ứng cử thành viên Ban đại diện quỹ phải tuân thủ quy định sau:

...

5. Trong quá trình hoạt động, trường hợp thành viên Ban đại diện quỹ bị **miễn nhiệm** ~~đình chỉ~~ hoặc bãi **miễn nhiệm** theo quy định tại Điều 28 của Điều lệ này, hoặc trường hợp cơ cấu Ban đại diện quỹ hoặc thành viên không còn đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này, trong thời hạn 15 ngày sau khi có sự thay đổi, Ban đại diện quỹ và Công ty quản lý quỹ có trách nhiệm chọn thành viên đáp ứng quy định tại khoản 3 Điều này để tạm thời thay thế.

....”

1.15. Sửa đổi, bổ sung khoản 9, khoản 21, khoản 22 Điều 26. Quyền và nghĩa vụ của Ban đại diện quỹ: *Điều chỉnh phù hợp với quy định pháp luật hiện hành*

“Điều 26. Quyền và nghĩa vụ của Ban đại diện quỹ

...

9. Phê duyệt sổ tay định giá giá trị tài sản ròng của quỹ, danh sách các tổ chức cung cấp báo giá; phê duyệt danh sách các tổ chức tín dụng nhận tiền gửi của quỹ, công cụ tiền tệ mà quỹ được phép đầu tư theo quy định tại điểm a, b khoản 3 Điều 9 của Điều lệ này; chấp thuận các giao dịch tài sản của quỹ theo thẩm quyền đối với các giao dịch theo phương thức thỏa thuận **thực hiện ngoài hệ thống giao dịch của Sở giao dịch chứng khoán, các giao dịch mua, bán chứng khoán chưa niêm yết, chưa đăng ký giao dịch;**

...

21. Ban đại diện quỹ có quyền được hưởng thù lao hàng tháng, mức thù lao do Đại hội nhà đầu tư quyết định. **Thành viên của Ban đại diện hoặc Thư ký Ban đại diện là nhân viên của DCVFM sẽ không nhận thù lao.**

22. Ngoại trừ vấn đề quy định tại khoản 4 3 Điều 21 Điều lệ này, Ban đại diện được quyết định tất cả các vấn đề quy định tại Điều 21 Điều lệ này nếu được Đại hội nhà đầu tư gần nhất ủy quyền.

....”

1.16. Sửa đổi, bổ sung Điều d, Khoản 2 Điều 27. Chủ tịch Ban đại diện quỹ: *Điều chỉnh phù hợp với quy định pháp luật hiện hành*

“Điều 27. Chủ tịch Ban đại diện quỹ

...

2. Chủ tịch Ban đại diện quỹ có các quyền và nhiệm vụ sau đây:

...

d. Ban hành Thông báo việc **đình chỉ miễn nhiệm** hoặc bãi **miễn nhiệm** đương nhiên quy định tại khoản 1 Điều 28 của Điều lệ này.

..."

1.17. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 28. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Ban đại diện quỹ: *Điều chỉnh phù hợp với quy định pháp luật hiện hành*

"Điều 28. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Ban đại diện quỹ

1. Đại hội nhà đầu tư miễn nhiệm thành viên Ban đại diện Quỹ trong trường hợp sau đây:

a) Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều **28 25** của Điều lệ này;

..."

1.18. Sửa đổi, bổ sung khoản 7 Điều 29. Cuộc họp Ban đại diện quỹ: *Điều chỉnh phù hợp với quy định pháp luật hiện hành*

"Điều 29. Cuộc họp Ban đại diện quỹ

7. Ban đại diện quỹ sẽ chỉ định một nhân viên có năng lực của Công ty quản lý quỹ để làm thư ký và ghi biên bản họp của Ban đại diện quỹ.

~~Cuộc họp Ban đại diện quỹ phải được ghi đầy đủ vào biên bản. Biên bản họp Ban đại diện quỹ phải được lập chi tiết và rõ ràng. Thư ký và chủ tọa phiên họp phải ký tên vào các biên bản cuộc họp. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Ban đại diện quỹ tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp Ban đại diện quỹ phải được lưu giữ tại công ty quản lý quỹ theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp và Điều lệ quỹ. Chủ tọa và thư ký phải liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác và trung thực của biên bản họp Ban đại diện quỹ.~~

..."

1.19. Sửa đổi, bổ sung Điều 30. Biên bản họp Ban đại diện quỹ: *Điều chỉnh phù hợp với quy định pháp luật hiện hành*

"Điều 30. Biên bản họp Ban đại diện quỹ

Cuộc họp Ban đại diện quỹ phải được ghi đầy đủ vào biên bản. Biên bản họp Ban đại diện quỹ phải được lập chi tiết và rõ ràng. Thư ký và chủ tọa phiên họp phải ký tên vào các biên bản cuộc họp. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Ban đại diện quỹ tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp Ban đại diện quỹ phải được lưu giữ tại công ty quản lý quỹ theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp và Điều lệ quỹ. Chủ tọa và thư ký phải liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác và trung thực của biên bản họp Ban đại diện quỹ. Biên bản họp Ban đại diện quỹ phải được lập chi tiết và rõ ràng. Thư ký và các thành viên Ban đại diện quỹ tham gia vào phiên họp phải ký tên vào các biên bản cuộc họp. Biên bản họp Ban đại diện quỹ phải được lưu giữ tại Công ty quản lý quỹ theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp và Điều lệ này."

1.20. Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3 Điều 35. Tiêu chuẩn lựa chọn Ngân hàng giám sát: *Điều chỉnh phù hợp với quy định pháp luật hiện hành*

"Điều 35. Tiêu chuẩn lựa chọn Ngân hàng giám sát

...

2. Ngân hàng giám sát phải hoàn toàn độc lập và tách biệt với công ty quản lý quỹ mà ngân hàng cung cấp dịch vụ giám sát. Ngân hàng giám sát, Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Tổng Giám

đốc, nhân viên ~~trực tiếp~~ của Ngân hàng giám sát ~~làm nhiệm vụ thực hiện dịch vụ~~ giám sát hoạt động và bảo quản tài sản quỹ không được là người có liên quan, có quan hệ sở hữu, vay hoặc cho vay với Công ty quản lý quỹ và ngược lại.

3. Ngân hàng giám sát, Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Tổng Giám đốc, nhân viên ~~trực tiếp~~ của Ngân hàng giám sát ~~làm nhiệm vụ thực hiện dịch vụ~~ giám sát hoạt động và bảo quản tài sản quỹ không được là đối tác mua, bán tài sản của Quý.

...”

1.21. Sửa đổi, bổ sung Điều 36. Quyền, nghĩa vụ và hoạt động của Ngân hàng giám sát: Điều chỉnh phù hợp với quy định pháp luật hiện hành

“Điều 36. Quyền, nghĩa vụ và hoạt động của Ngân hàng giám sát

1. Nghĩa vụ của Ngân hàng giám sát:

...

b. Chịu trách nhiệm đối với những tổn thất gây ra cho Quý do những sai sót của ngân hàng theo các quy định của pháp luật và Hợp đồng giám sát;

...

f. Đảm bảo và hoàn toàn chịu trách nhiệm đối với tài sản của Quý khi ủy thác cho tổ chức lưu ký phụ theo thỏa thuận trong Hợp đồng cung cấp dịch vụ và theo quy định pháp luật;

g. Giám sát hoặc tính toán giá trị tài sản ròng của Quý, giá trị tài sản ròng trên một lô chứng chỉ quỹ, giá trị tài sản ròng trên một chứng chỉ quỹ phù hợp với các qui định pháp luật và Điều lệ này, đảm bảo việc tính toán giá trị tài sản ròng của Quý là chính xác;

j.

...

k. ~~Chuyển khoản tiền/ danh mục chứng khoán cơ cấu/ lô chứng chỉ Quỹ ETF DCFMVN30 Thanh toán tiền~~ cho Thành viên lập quỹ và nhà đầu tư khi công ty quản lý quỹ thực hiện giao dịch hoán đổi chứng chỉ quỹ hoặc khi quỹ phân phối thu nhập hoặc khi Quỹ thanh lý, giải thể thanh toán cho Thành viên lập quỹ, nhà đầu tư và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này theo đúng chỉ thị hợp pháp của Công ty quản lý quỹ, đảm bảo rằng những khoản thanh toán được thực hiện phù hợp với các điều khoản của Điều lệ này;

...

~~m. Không được nhận bất kỳ một lợi ích nào có liên quan đến nghiệp vụ giám sát, lưu ký của Ngân hàng đối với Quý (ngoài các khoản giá dịch vụ, phí theo quy định tại Hợp đồng giám sát) cho chính mình hoặc cho người thứ ba.~~

3. Hoạt động giám sát của Ngân hàng giám sát

...

e. Trường hợp công ty quản lý quỹ không tiến hành thực hiện các hoạt động nhằm khôi phục vị thế quỹ, ~~công ty đầu tư chứng khoán~~ theo quy định ~~tại khoản 6, 7 Điều 24, khoản 6 Điều 35, khoản 6 Điều 45, khoản 6, 7 Điều 51, khoản 2 Điều 67~~ Thông tư 98/2020/TT-BTC, ngân hàng giám sát có trách nhiệm báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày ngân hàng giám sát gửi thông báo cho công ty quản lý quỹ. Trong trường hợp này, ngân hàng giám sát có quyền chỉ thực hiện các lệnh, chỉ thị giao dịch hợp pháp của công ty quản lý quỹ mà không dẫn tới cơ cấu danh mục đầu tư của quỹ vi phạm các quy định của pháp luật và các quy định khác tại Điều lệ quỹ.

...”

1.22. Sửa đổi, bổ sung Điều 38. Các hoạt động được ủy quyền: Điều chỉnh phù hợp với quy định pháp luật hiện hành

“Điều 38. Các hoạt động được ủy quyền

Công ty quản lý quỹ được phép ủy quyền đối với các dịch vụ dưới đây:

1. Dịch vụ quản trị quỹ:

...

- Xác định giá trị tài sản ròng của quỹ, **giá trị tài sản ròng trên một lô chứng chỉ quỹ**, giá trị tài sản ròng trên một đơn vị chứng chỉ quỹ theo quy định của pháp luật và tại Điều lệ này;

...

2. Dịch vụ đại lý chuyển nhượng:

...

- Ghi nhận các **lệnh hoán đổi danh mục**, lệnh mua, lệnh bán, lệnh chuyển đổi của nhà đầu tư, **thành viên lập quỹ**; chuyển quyền sở hữu chứng chỉ quỹ; cập nhật sổ chính;

- Hỗ trợ nhà đầu tư, **thành viên lập quỹ** thực hiện các quyền liên quan tới việc sở hữu chứng chỉ quỹ của nhà đầu tư, **thành viên lập quỹ**;

..."

1.23. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 40. Trách nhiệm của tổ chức cung cấp dịch vụ liên quan: *Điều chỉnh phù hợp với quy định pháp luật hiện hành*

"Điều 40. Trách nhiệm của tổ chức cung cấp dịch vụ liên quan

...

2. Phạm vi hoạt động, chức năng, nhiệm vụ của các bên nhận ủy quyền:

a. Đối với dịch vụ quản trị

...

- Xác định giá trị tài sản ròng của quỹ, **giá trị tài sản ròng trên một lô chứng chỉ quỹ**, giá trị tài sản ròng trên một đơn vị chứng chỉ quỹ theo quy định của pháp luật và tại Điều lệ này;

...

b. Đối với dịch vụ đại lý chuyển nhượng:

...

- Ghi nhận các **lệnh hoán đổi danh mục**, lệnh mua, lệnh bán của nhà đầu tư, **thành viên lập quỹ**; chuyển quyền sở hữu chứng chỉ quỹ; cập nhật sổ đăng ký nhà đầu tư;

- Hỗ trợ nhà đầu tư thực hiện các quyền liên quan tới việc sở hữu chứng chỉ quỹ của nhà đầu tư, **thành viên lập quỹ**;

..."

1.24. Sửa đổi, bổ sung điểm d, khoản 1 Điều 44. Quyền và trách nhiệm của Thành viên lập quỹ: *Điều chỉnh phù hợp với quy định pháp luật hiện hành*

"Điều 44. Quyền và trách nhiệm của Thành viên lập quỹ

1. Quyền của Thành viên lập quỹ:

...

d. Được thực hiện các giao dịch chứng chỉ quỹ ETF DCVFMVN30 chứng khoán cơ cấu khi đã có lệnh đối ứng được khớp, bảo đảm có đủ tài sản tại thời điểm thanh toán giao dịch theo quy định tại **khoản 2 Điều 44 Thông tư 98/2020/TT-BTC 43 Thông tư 229/2012/TT-BTC**, ngoại trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản 3 Điều 16 của Điều lệ này.

...."

1.25. Sửa đổi, bổ sung Điều 51. Xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ: *Điều chỉnh phù hợp với quy định pháp luật hiện hành*

"Điều 51. Xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ

...

3. Công ty quản lý quỹ có trách nhiệm hàng ngày xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ ETF DCVFMVN30, giá trị tài sản ròng trên một lô chứng chỉ quỹ, giá trị tài sản ròng trên một chứng chỉ quỹ theo nguyên tắc sau:

...

c. ...Việc công bố giá trị tài sản ròng cho nhà đầu tư được thực hiện tại ngày làm việc tiếp theo của ngày định giá đối với kỳ định giá hàng ngày.

...

4. Công ty quản lý quỹ bảo đảm mức sai lệch xác định theo công thức:

Mức sai lệch so với chỉ số tham chiếu của tuần hiện tại (t) được xác định theo công thức sau:

$$TE_t = \sqrt{n} \sqrt{\frac{1}{n-1} \sum_{i=-n}^{-1} (R_i - \bar{R})^2}$$

Trong đó: R_i là mức chênh lệch giữa biến động giá trị tài sản ròng của 1 lô chứng chỉ quỹ ETF (NAV/CU) và biến động của chỉ số tham chiếu của tuần thứ i trở về trước, kể từ tuần hiện tại (t), được xác định theo công thức sau:

$$R_i = \ln \left[\frac{(NAV/CU)_i}{(NAV/CU)_{i-1}} \right] - \ln \left[\frac{(VN30-TRI)_i}{(VN30-TRI)_{i-1}} \right],$$

$$\bar{R} = \frac{1}{n} \sum_{i=-n}^{-1} R_i$$

Với n = 26, và NAV/CU là giá trị tài sản ròng trên một lô hoán đổi."

1.26. Sửa đổi, bổ sung Điều 52. Phương pháp xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ: *Điều chỉnh phù hợp với quy định pháp luật hiện hành*

"Điều 52. Phương pháp xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ

1. Ngày định giá:

Ngày định giá là ngày làm việc (của kỳ định giá ngày), ngày thứ Sáu hàng tuần (của kỳ định giá tuần) và ngày đầu tiên của tháng tiếp theo (của kỳ định giá hàng tháng). **Trong trường hợp ngày định giá rơi vào ngày nghỉ hoặc ngày lễ thì ngày định giá là ngày làm việc kế tiếp liền ngay sau đó, ngoại trừ kỳ định giá tháng thì vẫn là ngày đầu tiên của tháng tiếp theo.**

Trường hợp công ty quản lý quỹ thay đổi kỳ xác định giá trị tài sản ròng của quỹ thì công ty quản lý quỹ phải xin ý kiến chấp thuận từ Ban đại diện quỹ trước khi thực hiện.

2. Nguyên tắc, phương pháp xác định giá trị tài sản ròng

A. Công ty quản lý quỹ: Công ty quản lý quỹ phải đảm bảo:

...

c. Các khoản mục định giá (bao gồm cổ phiếu, tiền mặt và các khoản đầu tư khác) **phải tuân thủ theo điều lệ quỹ, bản cáo bạch và sổ tay định giá đã được Ban đại diện quỹ thông qua phải thường xuyên được đối chiếu với chứng từ gốc. Các khoản không thống nhất phải được xử lý kịp thời;**

d. Cổ tức, quyền mua cổ phiếu và cổ phiếu thưởng phải được hạch toán vào tài sản của quỹ **theo các quy định, luật hiện hành (trừ trường hợp phải hạch toán theo nguyên tắc thận trọng);**

e. Những khoản chi phí, lãi và cổ tức phải được hạch toán lũy kế đến ngày liền trước ngày định giá **theo một tỷ lệ lãi suất cố định;**

f. Các khoản mục thuế, giá dịch vụ, phí, lệ phí cần được xem xét và điều chỉnh kịp thời theo quy định của pháp luật hiện hành;

...

~~h. Thường xuyên rà soát, kiểm tra quy trình định giá danh mục đầu tư. Kết quả kiểm tra phải được lưu giữ.~~

~~h.h. Việc đối chiếu các chứng từ về tài sản của quỹ với Ngân hàng giám sát cần được thực hiện định kỳ tối thiểu mỗi tháng một lần....~~

B. Ngân hàng giám sát

...

~~d. Ngân hàng giám sát phải đảm bảo rằng mọi vấn đề phát hiện từ những lần kiểm tra, giám sát đều được theo dõi và có biện pháp giải quyết thích hợp.~~

C. Phương pháp xác định giá trị tài sản ròng

Giá trị tài sản ròng (NAV): là tổng giá trị các tài sản do Quỹ ETF DCVFMVN30 sở hữu trừ đi tổng nợ phải trả của quỹ tại ngày trước ngày định giá. Tổng nợ phải trả của Quỹ là các khoản nợ hoặc các nghĩa vụ thanh toán của Quỹ tính đến ngày gần nhất trước ngày định giá. Tổng giá trị tài sản của quỹ được xác định theo giá thị trường hoặc giá trị hợp lý của tài sản (trong trường hợp không xác định được giá thị trường hoặc giá thị trường có **nhều** biến động bất thường theo quy định tại Sổ tay Định giá và đã được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận bằng văn bản).

Ngân hàng giám sát sẽ thực hiện giám sát việc xác định giá tài sản ròng của Quỹ đồng thời sẽ thực hiện kiểm tra, bảo đảm giá trị tài sản ròng trên một lô chứng chỉ quỹ, giá trị tài sản ròng trên một chứng chỉ quỹ là tính đúng, chính xác và phù hợp quy định của pháp luật, quy định tại Điều lệ quỹ.

Giá trị tài sản ròng của quỹ (NAV) = Tổng tài sản có của quỹ - Tổng nợ phải trả của quỹ

Giá trị tài sản ròng trên một chứng chỉ quỹ bằng giá trị tài sản ròng của Quỹ chia cho tổng số chứng chỉ quỹ đang lưu hành, và được làm tròn xuống lấy đến hai (02) số thập phân.

...

~~Trường hợp tài sản được định giá hoặc đánh giá không chính xác~~

~~Công ty quản lý quỹ phải thông báo cho Ngân hàng giám sát mỗi khi phát hiện các trường hợp định giá không chính xác;~~

~~Ngân hàng giám sát phải nộp báo cáo tháng, quý, năm gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tổng kết về các trường hợp định giá không chính xác trong kỳ theo các quy định hiện hành;~~

D. Giá trị tài sản ròng được xác định theo phương thức sau:

STT	Loại tài sản	Nguyên tắc định giá giao dịch trên thị trường
Tiền và các khoản tương đương tiền, công cụ thị trường tiền tệ		
...		
2.	Ngoại tệ	Giá trị quy đổi ra VND theo tỷ giá mua của Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam tại ngày trước ngày định giá.
32.	Tiền gửi kỳ hạn	Giá trị tiền gửi cộng lãi phải thu tính tới ngày trước ngày định giá.
43.	Tín phiếu kho bạc, chứng chỉ tiền gửi có thể chuyển nhượng, và các công cụ thị trường tiền tệ khác	Giá mua cộng với lãi lũy kế tính tới trước ngày định giá <u>và theo hướng dẫn tại Sổ tay định giá đã được Ban đại diện quỹ phê duyệt</u>
4	<u>Các công cụ không trả lãi bao gồm tín phiếu,</u>	<u>Giá yết trên hệ thống giao dịch của Sở giao dịch chứng khoán; trường hợp không có giá yết thì mức giá được xác định theo</u>

	<u>trái phiếu, giấy tờ có giá và các công cụ không trả lãi khác</u>	<u>phương pháp định giá được đề cập trong Sổ tay định giá đã được Ban đại diện Quỹ phê duyệt.</u>
Trái phiếu		
...		
6	Trái phiếu không niêm yết	<p>- Giá trị trung bình (giá sách) các giao dịch thành công tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày định giá dựa trên báo giá của tối thiểu ba (03) tổ chức báo giá không phải là người có liên quan và được Ban đại diện Quỹ phê duyệt cộng lãi lũy kế (*). Trường hợp:</p> <ul style="list-style-type: none"> • không có đủ báo giá của tối thiểu ba (03) tổ chức báo giá; hoặc • có đủ báo giá nhưng có từ (02) đến ba (03) tổ chức báo giá không xác định được giá; hoặc • giá trung bình nêu trên (*) có biến động bất thường theo chi tiết được đề cập trong sổ tay định giá, <p>thì giá trái phiếu được thực hiện theo chi tiết được đề cập trong Sổ tay định giá được Ban đại diện Quỹ phê duyệt.</p>
7	Chứng quyền gắn liền với trái phiếu chuyển đổi	Giá xác định theo phương pháp đã được Ban đại diện BDD quỹ chấp thuận theo từng trường hợp cụ thể.
8	Trái phiếu của tổ chức trong tình trạng giải thể, phá sản	Giá xác định theo phương pháp đã được Ban đại diện quỹ chấp thuận theo từng trường hợp cụ thể.
...		
Cổ phiếu		
9.	Cổ phiếu niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán; Cổ phiếu của Công ty đại chúng đăng ký giao dịch trên hệ thống UpCom	<p>- Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ theo quy chế của Sở giao dịch chứng khoán) của ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá;</p> <p>- Trường hợp không có giao dịch nhiều 15 ngày tính đến ngày định giá, ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống một trong các mức giá sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán) của ngày có giao dịch gần nhất trong vòng 42 tháng 90 ngày trước ngày định giá; + Giá mua (giá cost); + Giá trị sổ sách; + Giá xác định theo phương pháp đã được Ban đại diện quỹ chấp thuận. <p>- Trong thời gian chứng khoán đang làm thủ tục chuyển sản thì dùng giá đóng cửa cuối cùng của ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá.</p> <p>- Trường hợp cổ phiếu được chấp thuận niêm yết nhưng chưa có giao dịch đầu tiên thì định giá như trường hợp cổ phiếu chào bán lần đầu ra công chúng đang trong quá trình làm thủ tục niêm yết.</p>
...		
11.	Cổ phiếu của tổ chức trong tình trạng giải thể, phá sản	<p>Ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 80% giá trị thanh lý của cổ phiếu đó tại ngày lập bảng cân đối kế toán gần nhất trước ngày định giá;

		- Giá xác định theo phương pháp đã được Ban đại diện quỹ chấp thuận theo từng trường hợp cụ thể.
12.	Cổ phần, vốn góp khác (bao gồm cả cổ phiếu chào bán lần đầu ra công chúng đang trong quá trình làm thủ tục niêm yết)	<ul style="list-style-type: none"> - Giá trị trung bình của các giao dịch thành công tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày định giá dựa trên báo giá (của tối thiểu ba (03) tổ chức báo giá không phải là người có liên quan và được Ban đại diện Quỹ phê duyệt tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày định giá. - Trường hợp không có đủ báo giá của tối thiểu 03 tổ chức báo giá không phải là người có liên quan và được Ban đại diện Quỹ phê duyệt, ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau: <ul style="list-style-type: none"> + Giá trung bình từ hai (02) tổ chức báo giá không phải là người có liên quan và được Ban đại diện Quỹ phê duyệt; + Giá của kỳ báo cáo gần nhất nhưng không quá ba (03) tháng 90 ngày trước tính đến ngày định giá; + Giá mua; + Giá trị sổ sách; + Giá xác định theo Mô hình lý thuyết đã được Ban đại diện BDD-quỹ chấp thuận.
Chứng chỉ quỹ		
13	<u>Chứng chỉ quỹ đại chúng niêm yết</u>	<ul style="list-style-type: none"> - Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác theo quy chế của Sở giao dịch chứng khoán) của ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá; - Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn 15 ngày tính đến ngày định giá, giá được xác định là một trong các mức giá sau: <ul style="list-style-type: none"> + Giá trị tài sản ròng của chứng chỉ quỹ đó được công bố thông tin trên website công ty quản lý quỹ đó; hoặc trên Sổ giao dịch; hoặc trên website UBCKNN theo chi tiết tại Sổ tay định giá; + Giá mua (giá cost); + Giá xác định theo phương pháp khác đã được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận.
14	<u>Chứng chỉ quỹ đại chúng không niêm yết</u>	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ tại ngày định giá gần nhất của chứng chỉ quỹ đó trước ngày định giá của Quỹ ETF DCVFMVN30
Chứng khoán phái sinh		
13 15.	Chứng khoán phái sinh niêm yết	<p>Giá thanh toán cuối ngày theo quy định hoặc tên gọi khác được yết trên hệ thống giao dịch tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Khoán tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày định giá.</p> <p>Trong trường hợp không có giá thanh toán cuối ngày hoặc không có giá yết trên hệ thống giao dịch tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày định giá, giá sẽ được xác định theo Phương pháp đã được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận.</p>
14 16.	Chứng khoán phái sinh niêm yết không có giao dịch trong vòng nhiều hơn 15 ngày tính đến ngày định giá	Giá xác định theo phương pháp đã được ban đại diện quỹ chấp thuận theo từng trường hợp cụ thể.
...		

Các tài sản khác	
46 18.	<p>Tùy theo từng trường hợp cụ thể, giá của các tài sản sẽ được xác định một cách phù hợp theo một trong các phương pháp sau đây:</p> <p>Các tài sản được phép đầu tư khác</p> <p>Giá trị trường là giá trung bình của các giao dịch thực hiện thành công tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày định giá do ít nhất 02 (hai) các tổ chức báo giá cung cấp; hoặc Theo phương pháp đã được Ban đại diện quỹ chấp thuận</p>

Ghi chú:

...

- **Các phương thức định giá được chi tiết tại Sổ tay định giá. Trong các tình huống phát sinh khác không thể xác định được phương thức định giá thì sẽ được áp dụng theo hướng dẫn chi tiết tại Sổ tay định giá đã được Ban đại diện quỹ chấp thuận."**

1.27. Sửa đổi, bổ sung Khoản 3 Điều 53. Thu nhập của Quỹ: Điều chỉnh phù hợp quy định pháp luật hiện hành

"Điều 53. Thu nhập của quỹ

Thu nhập của quỹ bao gồm các khoản sau:

...

3. Lãi tiền gửi, **chứng chỉ tiền gửi.**

..."

1.28. Sửa đổi, bổ sung Điều 55. Các loại giá dịch vụ, phí do Quỹ trả: Điều chỉnh phù hợp quy định pháp luật hiện hành

"Điều 55. Các loại giá dịch vụ, phí do Quỹ trả

1. Giá dịch vụ quản lý quỹ

~~Với kỳ định giá NAV hàng tháng thì giá dịch vụ quản lý quỹ là tổng số giá dịch vụ tại các kỳ định giá trong tháng.~~

2. Giá dịch vụ lưu ký và giám sát

- Giá dịch vụ giám sát, lưu ký được trả cho Ngân hàng Giám sát **và lưu ký** để cung cấp dịch vụ ngân hàng giám sát, lưu ký cho Quỹ. Giá dịch vụ được tính vào mỗi kỳ định giá dựa trên NAV tại ngày trước ngày định giá và được trả hàng tháng. Số giá dịch vụ trả hàng tháng là tổng số giá dịch vụ được tính (trích lập) cho các kỳ định giá thực hiện trong tháng.

- Giá dịch vụ giám sát **tối đa** là 0,02% NAV/năm (chưa bao gồm thuế GTGT (nếu có)).

...

~~Với kỳ định giá NAV hàng tháng thì giá dịch vụ giám sát, lưu ký là tổng số giá dịch vụ tại các kỳ định giá trong tháng. Mức giá dịch vụ và phương pháp thanh toán giá dịch vụ được quy định cụ thể trong Hợp đồng giữa Công ty quản lý quỹ và Tổ chức cung cấp dịch vụ.~~

3. Giá dịch vụ quản trị quỹ

...

~~Với kỳ định giá NAV hàng tháng thì giá dịch vụ quản trị quỹ tổng số giá dịch vụ tại các kỳ định giá trong tháng.~~

~~Tổng giá dịch vụ Giám sát, Lưu ký, giá dịch vụ quản trị quỹ tối thiểu hàng tháng là 42 triệu/tháng (chưa bao gồm thuế GTGT (nếu có)) trong hai năm đầu tiên và từ năm thứ ba trở đi thì mức giá dịch vụ tối thiểu này là 50 triệu/tháng.~~

Tổng giá dịch vụ Giám sát, Lưu ký, giá dịch vụ Quản trị quỹ hàng tháng tối đa là 0,5% NAV bình quân gia quyền/năm (chưa bao gồm thuế GTGT (nếu có))

Luôn luôn áp dụng mức tối thiểu nêu trên.

4. **Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng**

Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng **là mức giá tối đa là 0,02% NAV bình quân gia quyền /năm. Giá dịch vụ này do Quỹ ETF DCFMVN30 chi trả cho tổ chức cung cấp dịch vụ đại lý chuyển nhượng để thực hiện các dịch vụ đại lý chuyển nhượng. Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng được công bố tại Bản cáo bạch, Bản cáo bạch tóm tắt, trên trang thông tin điện tử của Công ty quản lý quỹ, đại lý phân phối hoặc dưới các hình thức khác, được nêu tại Điều lệ của Quỹ ETF DCFMVN30.** Mức giá dịch vụ chi tiết sẽ được thống nhất giữa công ty quản lý quỹ và đơn vị cung cấp dịch vụ đại lý chuyển nhượng, và công ty quản lý quỹ có trách nhiệm thông báo mức phí áp dụng khi có sự thay đổi với Ban đại diện Quỹ và Ngân hàng giám sát, đồng thời cập nhật trong Bản cáo bạch định kỳ gần nhất của Quỹ. Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng áp dụng cho giai đoạn ngay sau khi quỹ được cấp Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ sẽ được công ty quản lý quỹ thông báo cho Ban đại diện Quỹ, Ngân hàng giám sát và cập nhật trên trang thông tin điện tử của công ty quản lý quỹ trước kỳ định giá đầu tiên.

-Mức giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng tối thiểu là 5 triệu đồng mỗi tháng (chưa bao gồm thuế giá trị tăng (nếu có)).

- Công thức tính giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng vào mỗi kỳ định giá trong tháng được xác định như sau:

- Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng **cho kỳ định giá** = **Mức** Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng cố định hàng tháng/ số ngày thực tế của tháng x số ngày theo lịch thực tế của chu kỳ định giá

- **Mức giá dịch vụ và phương pháp thanh toán giá dịch vụ được quy định cụ thể trong Hợp đồng giữa Công ty quản lý quỹ và Tổ chức cung cấp dịch vụ Đại lý chuyển nhượng. Ngoài ra, Quỹ sẽ trả các chi phí liên quan đến việc thực hiện quyền cho VSD theo thỏa thuận trong hợp đồng.**

-Mức giá dịch vụ và phương pháp thanh toán giá dịch vụ được quy định cụ thể trong Hợp đồng giữa Công ty quản lý quỹ và Tổ chức cung cấp dịch vụ Đại lý chuyển nhượng.

6.5. Giá dịch vụ trả cho tổ chức quản lý và vận hành chỉ số tham chiếu

-Giá dịch vụ quản lý và vận hành chỉ số tham chiếu **tối đa** là 0,02% NAV **bình quân gia quyền** /năm và tối thiểu là 50 triệu đồng/năm (chưa bao gồm thuế GTGT (nếu có)). Giá dịch vụ này do Quỹ ETF DCFMVN30 chi trả cho tổ chức quản lý và vận hành chỉ số tham chiếu.

...

-Với kỳ định giá NAV hàng tháng thì giá dịch vụ trả cho tổ chức quản lý và vận hành chỉ số tham chiếu là tổng số giá dịch vụ tại các kỳ định giá trong tháng.

...

7.6. Giá dịch vụ trả cho tổ chức cung cấp dịch vụ tính giá trị tài sản ròng tham chiếu (iNAV)

- Giá dịch vụ cung cấp dịch vụ tính giá trị tài sản ròng tham chiếu **tối đa** là 0,025% NAV **bình quân gia quyền** /năm và tối thiểu là 50 triệu đồng/năm (chưa bao gồm thuế GTGT (nếu có)). Giá dịch vụ này do Quỹ ETF DCFMVN30 chi trả cho tổ chức cung cấp dịch vụ tính giá trị tài sản ròng tham chiếu.

...

-Với kỳ định giá NAV hàng tháng thì giá dịch vụ trả cho tổ chức cung cấp dịch vụ tính giá trị tài sản ròng tham chiếu là tổng số giá dịch vụ tại các kỳ định giá trong tháng.

...

8.7. Giá dịch vụ thành viên lập quỹ tổng cộng tối đa là 0,05% giá trị tài sản ròng của Quỹ ETF DCVFMVN30/năm tài chính. Giá dịch vụ này được trả cho các Công ty chứng khoán được chọn và ký hợp đồng để thực hiện các dịch vụ marketing, yết giá trên thị trường cho Quỹ ETF DCVFMVN30.

...

- Công thức tính giá dịch vụ thành viên lập quỹ vào mỗi kỳ định giá được xác định như sau:
Giá dịch vụ thành viên lập quỹ cho kỳ định giá = Tỷ lệ **0,05% giá dịch vụ thành viên lập quỹ** (năm) x NAV tại ngày trước ngày định giá x số ngày theo lịch thực tế của chu kỳ định giá / số ngày thực tế của năm (365 hoặc 366)

~~Với kỳ định giá NAV hàng tháng thì giá dịch vụ thành viên lập quỹ là tổng số giá dịch vụ tại các kỳ định giá trong tháng.~~

...

8. Các loại phí, giá dịch vụ và lệ phí khác

...

- Thù lao **và chi phí công tác** cho Ban đại diện Quỹ;

..."

1.29. Sửa đổi, bổ sung Điều 56. Chi phí của quỹ: *Điều chỉnh phù hợp với quy định pháp luật hiện hành*

"Điều 56. Chi phí **hoạt động** của quỹ

1. Chi phí **hoạt động** của quỹ ETF bao gồm các khoản giá dịch vụ, phí, chi phí sau **thuế dưới đây**:

...

d. Chi phí trả cho thành viên lập quỹ:

...

i. Chi phí liên quan đến thực hiện các giao dịch tài sản của quỹ **và các chi phí khác theo quy định của pháp luật.**

j. Chi phí liên quan đến việc chuyển đổi ngân hàng lưu ký, ngân hàng giám sát (nếu có) hoặc các tổ chức cung cấp dịch vụ khác.

2. Trong thời hạn bốn mươi lăm (45) ngày, kể từ ngày kết thúc quý II và kết thúc năm, Công ty quản lý quỹ phải công bố thông tin về tỷ lệ chi phí trên các trang thông tin điện tử của Công ty quản lý quỹ, Thành viên lập quỹ, Đại lý phân phối ~~sau khi giá trị này đã được Ngân hàng giám sát xác nhận~~, bảo đảm tính chính xác theo công thức sau:

Tỷ lệ chi phí hoạt động (%) =	Tổng chi phí của quỹ × 100%
	Giá trị tài sản ròng trung bình năm

Trường hợp quỹ thành lập và hoạt động dưới một năm, tỷ lệ chi phí hoạt động được xác định theo công thức sau:

Tỷ lệ chi phí hoạt động (%) =	Tổng chi phí của quỹ × 100%
	Giá trị tài sản ròng trung bình trong kỳ báo cáo × Thời gian quỹ đã hoạt động (tính theo ngày từ thời điểm cấp phép)

Trong đó, giá trị tài sản ròng trung bình trong năm của quỹ là tổng giá trị tài sản ròng của quỹ tính tại các ngày định giá chia cho số ngày định giá chứng chỉ quỹ trong năm.

3. Công ty quản lý quỹ, Thành viên lập quỹ, Đại lý phân phối chịu trách nhiệm thanh toán chi phí in ấn, phát hành các ấn phẩm quảng cáo, thông tin về sản phẩm quỹ, ~~không bao gồm các ấn phẩm quy định tại điểm h khoản 1 Điều này.~~

1.30. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 58. Trình tự, thủ tục giải thể quỹ: *Điều chỉnh phù hợp với*

quy định pháp luật hiện hành

"Điều 58. Trình tự, thủ tục giải thể quỹ

2. Tài liệu thông báo việc giải thể quỹ bao gồm:

a. Thông báo về việc giải thể quỹ bao gồm các nội dung theo quy định tại **phụ lục số 06 ban hành kèm theo Thông tư 229/2012/TT-BTC; Thông tư 98/2020/TT-BTC;**

...

1.31. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 61. Thay đổi điều lệ: *Điều chỉnh phù hợp với quy định pháp luật hiện hành*

"Điều 61. Thay đổi điều lệ

...

2. Trường hợp sửa đổi, bổ sung Điều lệ này, Công ty quản lý quỹ phải lấy ý kiến Đại hội nhà đầu tư, ~~ngoại trừ trường hợp sửa các lỗi ngữ pháp, lỗi chính tả, văn phạm không ảnh hưởng đến nội dung của Điều lệ.~~ Sau khi sửa đổi, bổ sung Điều lệ này, Công ty quản lý quỹ phải thông báo cho nhà đầu tư biết về những nội dung sửa đổi, bổ sung và cập nhật vào Điều lệ Quỹ."

1.32. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 62. Đăng ký Điều lệ: *Cập nhật đăng ký điều lệ*

"1. ...

Điều lệ Quỹ được bổ sung và sửa đổi lần thứ tám bao gồm 16 Chương, 63 Điều và 03 Phụ lục theo Nghị quyết Đại hội nhà đầu tư thường niên năm tài chính 2021 của Quỹ ETF DCFMVN30 thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản ngày 08/04/2022 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 08/04/2022."

1.33. Sửa đổi, bổ sung Phụ lục 1: Cam kết của công ty quản lý quỹ: *Cập nhật thông tin Công ty quản lý quỹ*

"PHỤ LỤC 1: CAM KẾT CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ DRAGON CAPITAL VIỆT NAM (DCVFM)

...

Địa chỉ trụ sở chính: **Phòng 1701-04**, Tầng 17-15, Tòa nhà Mê Linh Point, 02 Ngô Đức Kế, **Phường Bến Nghé**, Quận 1, TP. HCM

...

Website: www.dcvfm.com.vn www.dragoncapital.com.vn.

..."

1.34. Sửa đổi, bổ sung Phụ lục 2: Cam kết của Ngân hàng giám sát: *Cập nhật cam kết của Ngân hàng giám sát*

"PHỤ LỤC 2: CAM KẾT CỦA NGÂN HÀNG GIÁM SÁT

Ngân hàng giám sát cam kết:

...

6. Giám sát danh mục đầu tư của Quỹ, việc định giá tài sản quỹ, **việc xác định giá trị tài sản ròng của quỹ.**

..."

1.35. Sửa đổi, bổ sung Phụ lục 3: Cam kết chung của công ty quản lý quỹ và ngân hàng giám sát: *Cập nhật thông tin Ngân hàng giám sát*

"PHỤ LỤC 3: CAM KẾT CHUNG CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ VÀ NGÂN HÀNG GIÁM SÁT

...

NGÂN HÀNG TNHH MỘT THÀNH VIÊN STANDARD CHARTERED (VIỆT NAM)

...

Số Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán: 08/**GCN-UBCK-GCN** do UBCKNN cấp ngày 07/05/2015.

..."

Điều 8: Hiệu lực Nghị quyết Đại hội
Nghị quyết Đại hội có hiệu lực kể từ ngày ký.

TM. Đại hội nhà đầu tư
Chủ tịch Ban đại diện quỹ



NGUYỄN BỘI HỒNG LÊ



Đại diện Công ty quản lý quỹ
Tổng Giám đốc

BEAT SCHURCH